| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 14**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 21/2026/HS-ST
Ngày: 06 - 02 - 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Văn Dản

*Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Trần Văn Hoa - Nguyên Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Du, xã Ngãi Giao, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Trần Thị Hạnh - Cán bộ về hưu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hiếu Kha - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:**

1. Ông Phan Xuân Lâm - Kiểm sát viên trung cấp.

2. Bà Nguyễn Thị Anh T - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

**Bùi Trọng C;** giới tính: Nam; sinh ngày 16 tháng 01 năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Thôn D, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; căn cước công dân số: 077 203 005 253; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông Bùi Văn N, sinh năm 1972; con bà Trần Thị Kim T1, sinh năm 1980; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam ngày 22/7/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 thuộc Công an Thành phố H "Có mặt".

*Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Minh T2 - Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư Thành phố H "Có mặt".

***Bị hại:*** Cháu Nguyễn Hoàng Nghi X, sinh ngày 24/8/2012; địa chỉ: Tổ D, ấp L, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh "Có đơn xin vắng mặt".

*Đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Nguyễn Tài Hậu S năm 1983 (cha ruột); địa chỉ: Tổ D, ấp L, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh "Có đơn vắng mặt";

2. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1987 (mẹ ruột); địa chỉ: 79 L, Tổ D, khu

phố L, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh "Vắng mặt".

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Hoàng Thị N1 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm T3 "Có mặt".

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4 năm 2025 thông qua mạng xã hội Facebook, cháu Nguyễn Hoàng Nghi X (sinh ngày 24/8/2012) quen với Bùi Trọng C từ đó nảy sinh mối quan hệ tình cảm yêu đương. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 6 đến ngày 20/7/2025, C đã có 04 lần quan hệ tình dục với cháu X. Cụ thể như sau:

Lần 01: Vào khoảng 18 giờ 30 ngày đầu tháng 6 năm 2025, C nhắn tin qua Facebook hẹn X đến khu vực lề đường đối diện trường THCS X1 thuộc ấp L, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, C chủ động hôn môi, cởi nút áo hôn vào ngực X. X đứng dựa người vào xe đạp điện của X, C vén váy và kéo quần lót của X sang một bên, rồi tự kéo khóa quần của mình đưa dương vật vào âm đạo của X để quan hệ tình dục được khoảng 5 phút, C xuất tinh trùng ra ngoài.

Lần 02: Vào khoảng 18 giờ 30, sau lần thứ nhất khoảng 4 đến 5 ngày, cũng tại địa điểm cũ, X đứng dựa người lên xe mô tô của C. C đưa dương vật vào âm đạo của X quan hệ tình dục được khoảng 5 phút thì C xuất tinh trùng ra ngoài.

Lần 03: Vào 19 giờ 30 ngày cuối tháng 6 năm 2025, C và X nhắn tin qua Facebook rủ nhau đi Nhà nghỉ, cả hai hẹn nhau đến Nhà nghỉ S1 thuộc xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thuê phòng số 4 tại Nhà nghỉ, C và Xuân cởi hết quần áo nằm trên giường. X nằm ngửa, dang hai chân, C đưa dương vật vào âm đạo của X quan hệ tình dục được khoảng 5 phút thì C xuất tinh trùng vào bên trong âm đạo của X.

Lần 04: Vào 22 giờ 30 phút ngày 20/7/2025, X nhắn tin qua Facebook hẹn gặp C tại bãi đất trống gần nhà của mẹ X là chị Hoàng Thị H (sinh năm: 1987) tại địa chỉ G, tổ D, khu phố L, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, X đứng dựa người vào xe mô tô của C, C vén quần đùi của X lên, rồi tự kéo quần của mình đưa dương vật vào trong âm đạo của X quan hệ tình dục khoảng 5 phút thì sợ bị phát hiện nên cả hai đã dừng, C đi về còn X vào nhà thì chị H nghi ngờ hỏi chuyện, cháu X kể lại các lần quan hệ tình dục với C cho chị H nghe. Sáng hôm sau, chị H đưa cháu X đến Công an trình báo.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 239/KLTDTE-PYBRVT ngày 24/7/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh B đối với cháu Nguyễn Hoàng Nghi X, xác định:

*"- Không có dấu vết thương tích hay bầm tím trên cơ thể và vùng bẹn đùi hai bên.*

*- Màng trinh rách cũ vị trí 04-05 giờ.*

*- Không có tinh trùng trong dịch âm đạo.*

*- Tìm không thấy tinh trùng trong dịch phế âm đạo.*

*- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần tram tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng Nghi X tại thời điểm giám định là: Không có tỷ lệ tổn thương cơ thể".*

*Qua xét nghiệm, xác định cháu X không có thai, C không bị HIV.*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bùi Trọng C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cả bị cáo C và cháu X khai nhận cả hai đã 04 lần giao cấu với nhau trên cơ sở tình cảm nam nữ, tự nguyện, không có yếu tố ép buộc hay dùng vũ lực. Tại thời điểm giao cấu với nhau (lần đầu tháng 6 năm 2025, lần cuối vào ngày 20/7/2025), C đã trên 18 tuổi, cháu X trên 10 tuổi nhưng dưới 13 tuổi. Do đó, hành vi của C đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

**Vật chứng vụ án:** Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7, số imei 355338081522968 (của C sử dụng nhắn tin cho X);

Tại Bản Cáo trạng số 273/CT-VKS-P2 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố: Bị cáo Bùi Trọng C về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Trọng C đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Trọng C mức án từ 13 đến 14 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Luật sư Nguyễn Minh T2 bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Trình độ học vấn của bị cáo thấp nên bị cáo phần nào hạn chế nhận thức về quy định pháp luật và việc bị cáo quan hệ tình dục với bị hại là do bị hại chủ động rủ bị cáo nên đề nghị Hội dồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất có thể cho bị cáo sớm có điều kiện hòa nhập cộng đồng và sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Bùi Trọng C đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư T2. Bị cáo không tranh luận mà xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Hoàng Thị N1 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm T3 đồng ý với quan điểm truy tố và quan điểm

luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa. Bà N1 cũng đồng quan điểm với bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại là không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại cháu Nguyễn Hoàng Nghi X và người đại diện hợp pháp của cháu X vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới, không yêu cầu Tòa triệu tập thêm người làm chứng, người liên quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bản Cáo trạng số 273/CT-VKS-P2 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

Bị cáo Bùi Trọng C về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa, Bùi Trọng C đều thừa nhận:

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 6 năm 2025 đến ngày 20 tháng 7 năm 2025, tại các địa điểm: Khu vực lề đường thuộc ấp L, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nhà nghỉ S1 thuộc xã C, Thành phố Hồ Chí Minh và bãi đất trống khu phố L, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, Bùi Trọng C đã 04 lần (trong đó 03 lần tại xã C, 01 lần tại xã L) thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Hoàng Nghi X (sinh ngày 24 tháng 8 năm 2012) trên cơ sở tình cảm nam nữ tự nguyện. Các lần xâm hại cháu X thì độ tuổi của C trên 18 tuổi, độ tuổi của cháu X trên 10 tuổi nhưng dưới 13 tuổi.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với Căn cứ tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 239/KLTDTE-PYBRVT ngày 24/7/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, phù hợp với Kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phố H; Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy: Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, giữ nguyên Cáo trạng số: 273/CT-VKS-P2 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bị cáo Bùi Trọng C về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên chấp nhận.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Bùi Trọng C phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự;

[4] Bị cáo Bùi Trọng C là công dân có đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng vì dục vọng thấp hèn của bản thân, bị cáo đã coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bị hại nhiều lần khi bị hại chưa đủ 13 tuổi, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích thỏa mãn nhu cầu tình dục cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bị hại mà nó còn gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có bản án nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại và đại diện hợp pháp làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho C. Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho C.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

**- Về dân sự:** Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường đồng thời có đơn xin bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không xét.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động Iphone 7, số imei: 355338081522968 (của C sử dụng nhắn tin cho X), căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý vật chứng trên.

[8] Án phí: Bùi Trọng C phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Bùi Trọng C** 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/7/2025.

**Xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7, số imei: 355338081522968, không rõ tình trạng máy.

*(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 30/BB-THADS(12) giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh ngày 04/12/2025).*

Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý vật chứng trên.

**Án phí:** Bùi Trọng C phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/02/2026), bị cáo, bà N1 có quyền kháng cáo. Đối với cháu X, ông H1, và bà H vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PC 10, PV 06 CA TP. HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKS khu vực 14 – TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 12 - TP.HCM;
- Phòng CSĐT TP về TTXH CA TP. HCM;
- Trại tạm giam Số 1 CA TP.HCM;
- Bị cáo, Người TGTT;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Dản**